

Số:106/2025/QĐST-HNGĐ

Ninh Bình, ngày 28 tháng 11 năm 2025;

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 185/2025/TLST- HNGĐ ngày 03/11/2025, giữa:

* **Nguyên đơn:** Chị Hà Thị L, sinh năm 1992;

Nơi ĐKKHKT: Tổ dân phố N, phường D, tỉnh Ninh Bình; chỗ ở: Thôn Đ 1+2, xã L, tỉnh Lào Cai.

* **Bị đơn:** Anh Nguyễn Thế T, sinh năm 1982; nơi cư trú: Tổ dân phố N, phường D, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2025;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hà Thị L và anh Nguyễn Thế T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Hà Thị L và anh Nguyễn Thế T cùng xác định vợ chồng có 02 con chung; thoả thuận khi ly hôn để chị Hà Thị L trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Phương T1, sinh ngày 23/9/2014; anh Nguyễn Thế Trung trực T2 nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Hà Minh H, sinh ngày 25/5/2011 kể từ tháng 11/2025 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành, tự lập được. Chị L, anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị L, anh T được quyền thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung theo quy định của pháp luật. Chị L, anh T và các thành viên trong gia đình không được cản trở anh T, chị L trong việc thăm nom, chăm sóc giáo dục con.

2.2. Về tài sản chung, công nợ, công sức: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị L, anh T mỗi người phải chịu 75.000đ. Chấp nhận sự thỏa thuận của đương sự để chị L chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm 150.000đ. Số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị L đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình theo biên lai số 0002510 ngày 03/11/2025 được đối trừ khi thi hành án. Trả lại chị Hà Thị L 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 6 – Ninh Bình
- THADS Ninh Bình;
- UBND phường D;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tươi